

Số: 220/2024/QĐST - HNGĐ

Càng Long, ngày 04 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 243/2024/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Minh C, sinh năm 1975. Địa chỉ ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Phạm Ngọc S, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Minh C với bà Phạm Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Minh C với bà Phạm Ngọc S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Lê Phạm N, sinh năm 1997 và Lê Phạm Nhã T, sinh năm 2004; hiện các con đã trưởng thành. Khi ly hôn ông C và bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông Lê Minh C và bà Phạm Ngọc S tự nguyện thoả thuận, chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Ông Lê Minh C và bà Phạm Ngọc S khai

không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm:* Ông Lê Minh C tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003342, ngày 10 tháng 5 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà ông C phải chịu, do đó ông không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho ông C.

Bà Phạm Ngọc S không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh